

Bản án số: 06/2020/HS-ST

Ngày 21-4-2020

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAM LỘ, TỈNH QUẢNG TRỊ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Nguyễn Văn Đàn

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Bà Lê Hoàng Ngân.  
2. Bà Nguyễn Thị Vân Anh.

**- Thư ký phiên toà:** Bà Đoàn Thị Thùy Phương – Thư ký Toà án nhân dân huyện Cam Lộ.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lộ tham gia phiên toà:** Ông Trần Văn Đại - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 4 năm 2020, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 08/2020/TLST - HS ngày 13 tháng 02 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2020/QĐXXST - HS ngày 06 tháng 3 năm 2020 đối với bị cáo:

**Trần Quang H**, tên gọi khác: T; sinh ngày 11/7/1985 tại Quảng Trị; nơi cư trú: Khu phố L, phường L, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Quang M và bà Trần Thị V (đã chết); có vợ và 03 con, lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2016; tiền sự: Không;

Tiền án: Ngày 22/5/2018 bị Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Quảng Trị xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 13/5/2019.

Nhân thân:

- Ngày 26/9/2002 bị TAND thị xã Đ, tỉnh Quảng Trị xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”; ngày 30/7/2003, bị TAND thị xã Đ, tỉnh Quảng Trị xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, tổng hợp hình phạt hai bản án là 15 tháng tù; chấp hành xong hình phạt tù ngày 09/12/2004;

- Ngày 16/01/2006 bị TAND tỉnh Quảng Trị xử phạt 27 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và 12 tháng tù về tội “Trốn khi đang bị dẫn giải”, tổng hợp hình phạt là 39 tháng tù; chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/02/2008;

- Ngày 25/02/2009 bị TAND thị xã Đ, tỉnh Quảng Trị xử phạt 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; chấp hành xong hình phạt tù ngày 09/02/2011;

- Ngày 21/12/2012 bị TAND tỉnh Quảng Trị xử phạt 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; chấp hành xong hình phạt tù ngày 23/11/2014;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/12/2019, có mặt.

*Bị hại:* Anh Nguyễn Thái H, sinh năm 1972, trú tại khu phố C, thị trấn L, huyện C, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị Lê Thị Thanh T, sinh năm, trú tại khu phố L, phường L, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị, có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 20 phút, ngày 14/12/2019, Trần Quang H đến quán tạp hóa của anh Nguyễn Thái H ở khu phố C, thị trấn L để mua thuốc lá, nhìn vào bên trong thấy có 01 điện thoại di động đang được sạc nhưng không có ai trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp. H lấy điện thoại rồi điều khiển xe về nhà cất giấu, riêng ốp lưng điện thoại đã vứt trên đường đi.

Tại bản kết luận định giá số 38/KL-ĐGTS ngày 17/12/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện C kết luận: Điện thoại di động hiệu Iphone 6 giá trị còn lại là 4.200.000 đồng; ốp điện thoại Iphone 6 giá trị còn lại là 40.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 4.240.000 đồng.

Tại cáo trạng số 07/CT-VKSCL ngày 12/02/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lộ truy tố Trần Quang H tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Trần Quang H phạm tội “Trộm cắp tài sản”;
- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt Trần Quang H từ 09 đến 12 tháng tù, trừ đi thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/12/2019;
- Áp dụng khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại cho chị Lê Thị Thanh T xe mô tô biển kiểm soát 74C1-439.90 và giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 042572 bị thu giữ;
- Lưu theo hồ sơ vụ án 01 thẻ nhớ di động;
- Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, Trần Quang H khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện, nội dung lời khai phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Có căn cứ khẳng định, ngày 14/12/2019, Trần Quang H đã lén lút chiếm đoạt điện thoại di động của anh Nguyễn Thái H trị giá 4.240.000 đồng. Hành vi của Trần Quang H cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[2] Hành vi phạm tội của Trần Quang H xâm phạm trực tiếp quyền sở hữu tài sản của người khác, gây tâm lý lo lắng, bất an cho người dân trong việc quản lý tài

sản, làm mất trật tự trị an trên địa bàn; bị cáo đã bị kết án, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý, thuộc trường hợp tái phạm nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc. Tuy nhiên thấy rằng bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, phạm tội gây thiệt hại không lớn, bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên khi quyết định hình phạt cần áp dụng điểm s, h khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nhưng phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo, đảm bảo tính răn đe, phòng ngừa chung.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại sau khi nhận lại tài sản không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng: Trong giai đoạn điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cam Lộ đã trả lại cho chủ sở hữu các tài sản bị tạm giữ. Việc xử lý có căn cứ, đúng pháp luật.

Vật chứng, đồ vật còn lại gồm:

- 01 xe mô tô biển kiểm soát 74C1-439.90 mang tên Lê Thị Thanh T không phải là công cụ, phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội nên trả lại cho chủ sở hữu.

- 01 thẻ nhớ di động (USB) lưu giữ video thu thập tại hiện trường cần lưu theo hồ sơ vụ án.

[5] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, những người tham gia tố tụng không có khiếu nại gì.

[6] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

### QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016:

- Tuyên bố bị cáo **Trần Quang H** phạm tội: “Trộm cắp tài sản”, xử phạt Trần Quang H 09 tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 15/12/2019;

- Trả lại cho chị Lê Thị Thanh T xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Airblade, màu sơn đen – đỏ, biển kiểm soát 74C1-439.90, kèm theo 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 042572;

- Lưu hồ sơ vụ án 01 thẻ nhớ di động (USB);

*(Xe mô tô hiện tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị theo biên bản giao nhận ngày 21/02/2020, giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy và thẻ nhớ USB đang lưu tại hồ sơ vụ án).*

- Bị cáo Trần Quang H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, trường hợp vắng mặt thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND huyện Cam Lộ;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- Công an huyện Cam Lộ;
- Chi cục THADS huyện Cam Lộ;
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Văn Đàn**